

SỞ Y TẾ PHÚ THỌ
BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH



Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ
Nâng niu hạnh phúc, chắp cánh tương lai

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
CAN THIỆP TRẺ TỰ KỶ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1222/QĐ-BV ngày 20/05/2025 của
Giám đốc Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ)

Phú Thọ - 2025

GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình **Can thiệp trẻ tự kỷ** là chương trình đào tạo kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ dành cho các Bác sĩ, Điều dưỡng, kỹ thuật viên phục hồi chức năng , giáo viên ,giáo viên tâm lý công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhằm trang bị cho các học viên các kiến thức, can thiệp trẻ tự kỷ.

Chương trình đào tạo có thời lượng 03 tháng (tương đương với 548 tiết), được biên soạn với mục tiêu cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học viên để tiến hành **Can thiệp trẻ tự kỷ** . Các giảng viên là các bác sĩ, thạc sỹ tâm lý , Điều dưỡng chuyên khoa I có chứng chỉ đào tạo liên tục can thiệp trẻ tự kỷ , có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và đào tạo của Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ.

Hoàn thành chương trình đào tạo, học viên được cấp chứng chỉ **Can thiệp trẻ tự kỷ** theo quy định tại Nghị định 96/NĐ-CP, Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

1. Tên khóa đào tạo: Can thiệp trẻ tự kỷ

2. Thời gian: 3 tháng, (tương đương 548 tiết)

3. Đối tượng tham dự: Bác sĩ, Điều dưỡng, kỹ thuật viên phục hồi chức năng, giáo viên, giáo viên tâm lý đang công tác tại các cơ sở khám chữa bệnh.

4. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu kiến thức:

1. Trình bày được quy trình can thiệp sớm rối loạn tự kỷ
2. Trình bày được các phương pháp can thiệp trẻ tự kỷ
3. Trình bày được cách làm việc với cha mẹ trẻ tự kỷ và dạy mẫu hướng dẫn bệnh nhân

Mục tiêu kỹ năng:

1. Thực hiện thành thạo quy trình chẩn đoán và một số quy trình can thiệp sớm rối loạn tự kỷ
2. Thực hiện được các phương pháp phổ biến can thiệp trẻ tự kỷ
3. Thực hiện được cách làm việc với cha mẹ trẻ tự kỷ và dạy mẫu hướng dẫn bệnh nhân

Mục tiêu thái độ:

1. Tận tâm và trách nhiệm cao với người bệnh;
2. Tinh thần hợp tác và làm việc nhóm tốt;
3. Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, quy trình bệnh viện;
4. Cầu thị và thường xuyên cập nhật kiến thức.

5. Chương trình chi tiết

5.1. Phân bổ chương trình

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU	SỐ TIẾT		
			TS	LT	TH
1	Quy trình kỹ thuật tập sửa lỗi phát âm cho trẻ tự kỷ	1. Phục hồi và tăng cường chức năng phát âm phù hợp với mức độ giao tiếp của trẻ tự kỷ thông qua các hoạt động	40	8	32

		vui chơi tạo hứng khởi ,kích thích phát âm chỉnh âm, nói phù hợp chơi			
2	Quy trình kỹ thuật tập điều hợp vận động cho trẻ tự kỷ	1. Phục hồi chức năng vận động thô và vận động tinh kết hợp với điều hòa cảm giác cho trẻ tự kỷ thông qua các hoạt động được xây dựng phù hợp riêng cho từng trẻ.	30	8	22
3	Quy trình kỹ thuật sắp xếp môi trường dạy trẻ tự kỷ	1. Môi trường dạy học cho trẻ tự kỷ có cấu trúc : có lịch trình và mục tiêu học tập rõ ràng ; quản lý tốt về vị trí và không gian , ổn định về thị giác và thính giác , dự đoán các tình huống có thể xảy ra	30	5	15
4	Quy trình kỹ thuật tạo sự chú ý cho trẻ tự kỷ	1,Phát triển sự tập trung chú ý cho trẻ tự kỷ	30	8	22
5	Quy trình kỹ thuật dạy trẻ tương tác – giao tiếp	1. Tăng cường kỹ năng tương tác , giao tiếp bằng cử chỉ ,điệu bộ	50	8	42
6	Quy trình kỹ thuật hướng dẫn trẻ tự kỷ thực hiện nhiệm vụ	1. Giúp trẻ tự chủ và hòa nhập các hoạt động sinh hoạt hàng ngày	30	8	22
7	Quy trình kỹ thuật điều chỉnh hành vi thách thức ở trẻ tự kỷ	1,Điều chỉnh hành vi thách thức 2,Thay đổi hành vi thách thức	45	10	35

8	Quy trình kỹ thuật phát triển ngôn ngữ cho trẻ tự kỷ	1. Phát triển thêm vốn từ và tăng cường kỹ năng sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp	40	4	36
9	Quy trình kỹ thuật hướng dẫn trẻ tự kỷ giao tiếp bằng trao đổi tranh (PECS)	1,Giải quyết những khó khăn của trẻ tự kỷ trong giao tiếp , tương tác và hòa nhập xã hội	45	10	35
10	Quy trình kỹ thuật chơi nhóm với trẻ tự kỷ	1,Làm giảm rối loạn hành vi ở trẻ tự kỷ, tăng cường khả năng thích ứng và tương tác xã hội, từ đó phục hồi các chức năng giao tiếp, kỹ năng bắt chước, kỹ năng luân lượt, kỹ năng điều chỉnh cảm xúc, tạo ra những đáp ứng cảm xúc và xã hội phù hợp	36	6	30
11	Quy trình kỹ thuật tập điều hòa cảm giác cho trẻ tự kỷ	Làm giảm rối loạn hành vi ở trẻ tự kỷ, tăng cường khả năng thích ứng và tương tác xã hội, từ đó phục hồi các chức năng giao tiếp, vận động tinh, vận động thô và học tập của trẻ	32	8	24
12	Quy trình kỹ thuật tập vận động tinh cho trẻ tự kỷ	Làm tăng cường sự chú ý, tăng cường khả năng tư duy, tăng kỹ năng chơi khéo léo của đôi bàn tay Làm tăng cường khả năng tương tác xã hội, khả năng giao tiếp, phối hợp nhóm,	30	8	22

		đồng thời làm điều chỉnh lại các rối loạn cảm giác, làm giảm rối loạn hành vi ở trẻ tự kỷ			
13	Quy trình kỹ thuật tập vận động thô cho trẻ tự kỷ	1,Làm tăng thể lực, tăng sự tự tin, tăng cường sự chú ý, tăng khả năng tương tác xã hội, tăng giao tiếp, phối hợp nhóm 2,Điều chỉnh lại các rối loạn cảm giác, làm giảm rối loạn hành vi ở trẻ tự kỷ	30	8	22
14	Quy trình kỹ thuật áp dụng ABA can thiệp trẻ tự kỷ	1,Đề dạy các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nhận thức, kỹ năng vui chơi, kỹ năng tương tác xã hội, kỹ năng tự phục vụ, khả năng làm việc cho trẻ mắc tự kỷ.	56	16	40
15	Dạy mẫu hướng dẫn phụ huynh	1,Giúp họ hiểu và học cách tương tác, giao tiếp và hỗ trợ trẻ tự kỷ phát triển các kỹ năng cần thiết, từ đó nâng cao chất lượng cuộc sống của trẻ và gia đình	30	8	22
	Tổng số		544	123	421

5.2. Chỉ tiêu thực hành

TT	Tên thủ thuật, kỹ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1HV		
		Kiến tập	Thực hiện có hướng	Tự thực hiện

			dẫn	
1.	Quy trình kỹ thuật tập sửa lỗi phát âm cho trẻ tự kỷ	10	10	5
2.	Quy trình kỹ thuật tập điều hợp vận động cho trẻ tự kỷ	10	10	5
3.	Quy trình kỹ thuật sắp xếp môi trường dạy trẻ tự kỷ	10	10	5
4.	Quy trình kỹ thuật tạo sự chú ý cho trẻ tự kỷ	10	10	5
5.	Quy trình kỹ thuật dạy trẻ tương tác – giao tiếp	10	10	5
6.	Quy trình kỹ thuật hướng dẫn trẻ tự kỷ thực hiện nhiệm vụ	10	10	5
7.	Quy trình kỹ thuật điều chỉnh hành vi thách thức của trẻ tự kỷ	10	10	5
8.	Quy trình kỹ thuật phát triển ngôn ngữ cho trẻ tự kỷ	10	10	5
9.	Quy trình kỹ thuật hướng dẫn trẻ tự kỷ giao tiếp bằng trao đổi tranh (PECS)	5	5	5
10.	Quy trình kỹ thuật nhóm cho trẻ tự kỷ	5	5	5
11.	Quy trình kỹ thuật tập điều hòa cảm giác cho trẻ tự kỷ	5	5	5
12.	Quy trình kỹ thuật tập vận động tinh cho trẻ tự kỷ	5	5	5
13.	Quy trình kỹ thuật tập vận động thô cho trẻ tự kỷ	5	5	5
14.	Quy trình kỹ thuật áp dụng ABA can thiệp trẻ tự kỷ			
15.	Dạy mẫu hướng dẫn phụ huynh	5	3	2

6. Tài liệu và phương tiện phục vụ đào tạo

6.1. Tài liệu đào tạo

Tài liệu chính thức:

1. Hướng dẫn chẩn đoán và can thiệp trẻ có rối loạn phổ tự kỷ (Quyết định 1862/QĐ-BYT ban hành tài liệu 6/7/2022)
2. Chẩn đoán và can thiệp sớm rối loạn phổ tự kỷ - Bệnh viện Nhi trung ương 2019

Tài liệu tham khảo:

1. Các quy trình kỹ thuật can thiệp trẻ tự kỷ (Bệnh Viện Nhi Trung Ương)
2. Can thiệp sớm cho trẻ tự kỷ (Bệnh Viện Nhi Trung Ương)
3. Phát triển giao tiếp sớm và ngôn ngữ sớm (Bệnh Viện Nhi Trung Ương)
4. Sự thu nhận và phát triển lời nói , ngôn ngữ và giao tiếp (Bệnh Viện Nhi Trung Ương)
5. Các hoạt động can thiệp và các chiến lược thực hành (Bệnh Viện Nhi Trung Ương)
6. Bài giảng Nhi khoa – Đại học Y Hà Nội (2020)

6.2. Thiết bị, học liệu cho khoá học

- Phương tiện giảng dạy tại phòng giao ban khoa như máy tính, bảng, màn hình chiếu, giấy, bút...
- Thực hành lâm sàng tại phòng khám bệnh 215, phòng can thiệp cá nhân, phòng vận động khoa Nội nhi tổng hợp.

7. Phương pháp dạy – học

Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học viên làm trung tâm, phương pháp đa dạng nhằm đạt được mục tiêu của khóa học, bao gồm:

- Thuyết trình
- Tự học
- Thực hành trên người bệnh dưới sự hướng dẫn của giảng viên
- Giao ban, chia sẻ ca bệnh, chia sẻ phương pháp can thiệp
- Thảo luận nhóm, ca bệnh can thiệp

8. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng: Bác sỹ chuyên khoa cấp I, Điều dưỡng chuyên khoa cấp I, Thạc sỹ tâm lý học lâm sàng có nhiều kinh nghiệm trong công tác chẩn đoán, can thiệp trẻ tự kỷ, đáp ứng tiêu chuẩn giảng viên theo quy định của Thông tư 22/2013/TT-BYT và Thông tư 26/2020/TT-BYT của Bộ Y tế về đào tạo liên tục và đáp ứng tiêu chuẩn người hướng dẫn lâm sàng theo Nghị định 111/2017 về “Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe”.

9. Tổ chức thực hiện chương trình

9.1. Tổ chức dạy – học:

- Học lý thuyết, thảo luận tại phòng giao ban khoa. Học viên được cung cấp tài liệu đọc và nghiên cứu trước. Giảng viên cùng học viên phân tích các nội dung bài học, sau đó áp dụng vào từng bài can thiệp cụ thể.

- Học thực hành tại các đơn vị lâm sàng: phòng 215 – tại tầng 2, phòng vận động, phòng can thiệp cá nhân tại tầng 5 – khoa Nội Nhi tổng hợp.

9.2. Đánh giá:

Đánh giá trước học:

- Học viên hoàn thành bài kiểm tra đầu vào

Đánh giá quá trình:

- Học viên được đánh giá thường xuyên thông qua sự chuyên cần trong quá trình

Đánh giá cuối khóa:

- Thi lý thuyết: Trắc nghiệm, tổng hợp kiến thức toàn khóa học

- Thi thực hành: Thực hiện can thiệp trên bệnh nhân

10. Cấp chứng chỉ

10.1. Điều kiện cấp chứng chỉ

Học viên được Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ cấp chứng chỉ theo quy định tại Thông tư 22/2013/TT-BYT về đào tạo liên tục khi đủ những tiêu chuẩn sau:

- Không vi phạm nội quy, quy định của Bệnh viện, khoa phòng và khóa đào tạo;

- Hoàn thành các chỉ tiêu thực hành

- Điểm thi lý thuyết, thực hành đạt từ 6 điểm trở lên (thang điểm 10)

10.2. Tên chứng chỉ: Can thiệp trẻ tự kỷ

GIÁM ĐỐC

Phạm Thái Hạ